TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HSST
Ngày 28/6/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích
Ông Nguyễn Kim Minh

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiền Lương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 50/2022/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Giang Minh C - tên gọi khác: không; giới tính: Nam
Sinh ngày 01/6/1966 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai
Nơi cư trú: Tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai
Dân tộc: kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; nhân thân: Tại bản án số 02/1985/ HSST ngày 28/10/1985 củaToà án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 36 tháng về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (đã xoá án tích), Bản án số 10/1991/HSST ngày 18/11/1991, của Toà án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" (đã xoá án tích), Bản án số 83/1998/HSST ngày 20/7/1998 của Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân" (đã xoá án tích).

Tiền án: Có 01 tiền án: Bản án số 79/2020/HSST, ngày 09/9/2020 của Tòa án nhânh dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội " Mua bán trái phép chất ma túy". Đang tạm đình chỉ thi hành bản án này theo quyết định số 02, ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ; Tiền sự: Không; Con ông

Giang Lê T, sinh 1937 (đã chết) và bà Trần Thị C, sinh năm 1939, trú tại: tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; vợ Trần Khánh L, sinh năm 1985, trú tại tổ 16, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; chưa có con.

Bị cáo đang được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 16 phường Pom Hán, thành phố Lào Cai- Có mặt.

NỘI DỤNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 14/3/2022, bị cáo Giang Minh C thuê xe ôm đi một mình từ nhà tại tổ 16, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai đến khu vực đường Lê Thanh, tổ 18, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai tìm mua ma tuý hồng phiến (Methamphetamine) và ma tuý Heroine về để sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, bị cáo nhìn thấy 01 (một) người nam giới ngồi một mình trên chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Airblade ở ven đường. Bị cáo bảo người lái xe ôm dừng lái cách vị trí người nam giới trên khoảng 10 (mười) mét, sau đó xuống xe và đi bộ đến chỗ người nam giới trên hỏi mua 500.000đ(năm trăm nghìn đồng) được 04 viên ma tuý hồng phiến (Methamphetamine) và 01 (một) gói ma tuý Heroine. Bị cáo cho toàn bộ số ma tuý vừa mua được vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi quay lại vị trí người lái xe ôm đang đợi bảo người này chở về nhà. Khi về đến nhà, bị cáo đi vào phòng ngủ lấy túi ma tuý hồng phiến và ma tuý Heroine ở trong túi áo ngực bên trái ra rồi bóp các viên nén ma tuý hồng phiến thành các cục bột màu hồng để dễ sử dụng và cất toàn bộ số ma tuý vào ngăn kéo tủ gỗ kê đối diện cửa ra vào phòng ngủ. Khoảng 12h ngày 16/3/2022, khi bị cáo đang nằm nghỉ trưa trong phòng ngủ thì Cơ quan CSĐT Công an thành phố Lào Cai đã thực hiện Lệnh khám xét đối với chỗ ở và khu vực có liên quan của bị cáo Giang Minh C phát hiện, thu giữ tại thùng đựng rác trong phòng ngủ của bị cáo 01 (một) túi nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu hồng và 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong là lớp giấy chứa cục chất bột khô màu trắng và niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn thu giữ của bị cáo 01(một) bình nhựa màu hồng, tại nắp bình có gắn 01(một) coóng thuỷ tinh và 02 (hai) đoạn ống hút nhựa; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart màu xanh có số IMEI 358877981974594 và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel có số IMEI 35943067099586.

Ngày 16/3/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra quyết định số 68 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai trưng cầu giám định về ma túy. Tại biên bản mở niêm phong, xác định niêm phong còn nguyên vẹn, đúng quy định: Bên trong bì niêm phong có 01 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các cục chất bột màu hồng, tổng khối lượng các cục chất bột màu hồng là 0,34 (không phẩy ba mươi tư) gam, trích mẫu 0,11 (không phẩy mười một) gam, còn

0,23 (không phẩy hai mươi ba) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu (Ký hiệu là mẫu M1) và 01 (một) gói giấy bạc màu trắng, bên trong là lớp giấy chứa cục chất bột khô màu trắng, khối lượng cục chất bột khô, màu trắng là 0,31 (không phẩy ba mươi mốt) gam, trích mẫu 0,11 (không phẩy mười một) gam, còn 0,20 (không phẩy hai mươi) gam hoàn lại cơ quan trưng cầu (Ký hiệu là mẫu M2).

Tại Bản kết luận giám định số 73/GĐMT ngày 19/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Mẫu M1: 0,34 (không phẩy ba mươi tư) gam các cục chất bột màu hồng gửi giám định là loại chất ma tuý Methamphetamine;

Mẫu M2: 0,31 (không phẩy ba mươi mốt) gam cục chất bột khô, màu trắng gửi giám định là loại chất ma tuý Heroine.

Cáo trạng số 44/CT- VKS ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Giang Minh C về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm i Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Giang Minh C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Giang Minh C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Xử lý vật chứng, án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Do nghiện chất ma túy, khoảng 21 giờ 30 phút, ngày 16/3/2022, bị cáo đến khu vực đường Lê Thanh, tổ 18, phường Bắc Cường, thành phố Lào Cai mua của một người nam giới không quan biết ngồi trên xe máy nhãn hiệu Honđa Airblade ở ven đường 500.000đ(*Năm trăm ngàn đồng*) được 0,34 gam Methamphetamine và 0,31 gam Heroine. Sau khi mua được ma túy bị cáo mang về nhà cất giấu để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ ma túy. Vì vậy, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết pháp luật, bị cáo biết rõ nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện ma túy nên ngày 16/3/2022 bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,34(*không phẩy ba mươi tư*) gam Methamphetamine và 0,31(*không phẩy ba mươi mốt)* gam Heroine để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội khác. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* với tình tiết*"Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, bị cáo có nhân thân sấu: Tại bản án số 02/1985/ HSST ngày 28/10/1985, bị Toà án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 36 tháng về tội "Trộm cắp tài sản của công dân"; Bản án số 10/1991/HSST ngày 18/11/1991, bị Toà án nhân dân thị xã Lào Cai xử phạt 02 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản của công dân" ; Bản án số 83/1998/HSST ngày 20/7/1998, bị Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt 15 năm tù về tội "Cướp tài sản của công dân" mặc dù đến nay đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, vì vậy phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tặng nặng: Bản án số 79/2020/HSST, ngày 09/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội " *Mua bán trái phép chất ma túy"* bị cáo đang được tạm đình chỉ thi hành bản án này theo quyết định số 02, ngày 17/02/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ. Vì vậy, lần

phạm tội này của bị cáo được xác định tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo còn có bố, mẹ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự . Vì vậy cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu giữ: 0,34 gam Methamphetamine và 0,31 gam Heroine đã trích mẫu giám định, còn lại 0,23 (Không phẩy hai mươi ba) gam Heroine và 0,20(Không phẩy hai mươi) gam Methamphetamine. Đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với 01(một) chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, có số IMEI: 358877981974594 và 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, có số IMEI: 359430067099586 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành án về khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

[7] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Giang Minh C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*''.

2. Về mức phạt: Xử phạt bị cáo Giang Minh C 01(một) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,23(*Không phẩy hai mươi ba*) gam Heroine và 0,20 (*Không phẩy hai mươi*) gam Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định được cho vào các túi linon ký hiệu M1, M2 cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong bằng bì thư in sẵn, trên một mặt bì thư có ghi: "*Vật chứng còn lại sau*

trích mẫu giám định thu giữ trong quá trình khám xét nơi ở của Giang Minh C ngày 16/3/2022 tại tổ 16, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai"; 01 (một) bình nhựa màu hồng, tại nắp bình có gắn 01(một) cóong thủy tinh và 02(hai) đoạn ống hút nhựa.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo Giang Minh C 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart, màu xanh, có số IMEI: 358877981974594 (*Tại thời điểm giao nhận không khởi động máy nên không kiểm tra được thực tế số IMEI)* và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Viettel, có số IMEI: 359430067099586(*Tại thời điểm giao nhận không khởi động máy nên không kiểm tra được thực tế số IMEI*) để đảm bảo công tác thi hành án về khoản tiền án phí. *(Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 13/5/2022).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Giang Minh C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSNDTP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Bị cáo (1);
- THADSTP. Lào Cai (1);
- HS THA HS (1);
-Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- ; Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
-Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

Nguyễn Thị Thúy Hằng